

TĐT

CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 886/BC-CP

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

**Tổng hợp kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri
tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV thuộc thẩm quyền giải quyết
của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: 15h
	Ngày: 15/10/2025

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Điều 46 và Điều 49 Nghị quyết liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về quy định chi tiết việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tình hình giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV thuộc thẩm quyền giải quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là kiến nghị) như sau:

I. TỔNG QUÁT VỀ NỘI DUNG KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI

Tại Kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XV, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhận được 193 kiến nghị của cử tri (trong đó: 117 kiến nghị gửi trước Kỳ họp thứ 9 và 76 kiến nghị gửi sau Kỳ họp) do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội chuyển đến, Văn phòng Chính phủ đã rà soát, tổng hợp theo từng nhóm các kiến nghị có cùng nội dung, chủ đề (như an toàn thực phẩm, sắp xếp đơn vị hành chính, chương trình mục tiêu quốc gia, thị trường tài chính...), đồng thời chuyển lại Ủy ban Dân nguyện và Giám sát 05 kiến nghị không thuộc thẩm quyền hoặc đã được giải quyết từ các Kỳ họp trước. Tổng hợp lại còn 188 kiến nghị và đã trình Thủ tướng Chính phủ giao cho 22 Bộ, cơ quan xem xét, giải quyết, trả lời cử tri.

Qua theo dõi phản ánh, cử tri và Nhân dân tin tưởng, đánh giá cao sự lãnh đạo của Đảng, Quốc hội, sự điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cấp chính quyền địa phương. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tập trung cao cho công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh; thành lập các tổ kiểm tra tháo gỡ khó khăn cho các địa phương, thúc đẩy phục hồi sản xuất kinh doanh của các thành phần kinh tế. Tập trung chỉ đạo cải cách hành chính, chuyển đổi số, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án trọng điểm quốc gia; kịp thời chỉ

đạo khắc phục thiệt hại do thiên tai, bão lũ, cháy nổ gây ra. Trong 9 tháng năm 2025, kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng được thúc đẩy, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm, nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài, bội chi ngân sách được kiểm soát, bảo đảm yêu cầu cơ bản về an sinh xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Cử tri vui mừng, phấn khởi với những hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm, nổi bật là Lễ Kỷ niệm, diễu binh, diễu hành 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh 2/9 được tổ chức trọng thể tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội và Triển lãm “80 năm hành trình Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc” đã khơi dậy, phát huy mạnh mẽ truyền thống yêu nước, niềm tự hào và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc; củng cố, tăng cường lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, tạo khí thế, động lực và khát vọng cống hiến, phát triển đất nước giàu mạnh, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc. Cử tri cũng đánh giá cao Chính phủ đã tổ chức thành công Lễ khởi công, khánh thành trực tuyến đồng thời 250 công trình, dự án tiêu biểu trên toàn quốc; cơ bản hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025. Bên cạnh đó, cử tri cũng còn nhiều băn khoăn, lo lắng liên quan đến các lĩnh vực quản lý Nhà nước của Chính phủ, các cơ quan của Chính phủ, tập trung vào các nhóm vấn đề sau:

1. Về thị trường, tài chính, ngân hàng

Thời gian qua, cử tri một số tỉnh, thành đã kiến nghị về việc giá vàng tăng mạnh, có lúc giá vàng trong nước chênh lệch khá cao so với giá vàng thế giới. Kiến nghị có chính sách bình ổn giá vàng trong nước, kiểm soát chênh lệch giữa giá vàng trong nước và ngoài nước.

Cử tri lo ngại rằng việc tăng mức hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang sau khi sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị hành chính và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp có thể dẫn đến biến động giá cả thị trường. Điều này có nguy cơ ảnh hưởng đến đời sống của người dân, đặc biệt là nhóm yếu thế, người có thu nhập thấp. Vì vậy, cử tri đề xuất cần tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm ngăn chặn tình trạng đầu cơ, tăng giá bất hợp lý.

Về thị trường bất động sản, kiến nghị thường tập trung vào việc quản lý hoạt động môi giới, đặc biệt là các cá nhân làm môi giới (cò đất) và yêu cầu có chứng chỉ hành nghề và đưa vào quản lý. Bên cạnh đó, cử tri cũng quan tâm đến việc siết chặt quản lý các dự án bất động sản, minh bạch thông tin và đảm bảo quyền lợi của người mua nhà. Ngoài ra, cử tri cũng đề nghị cần có thêm các giải pháp quyết liệt để khuyến khích doanh nghiệp tham gia phát triển nhà ở xã hội, đồng thời điều chỉnh chính sách theo hướng linh hoạt, dễ tiếp cận, đúng đối tượng nhằm đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng sản phẩm nhà ở xã hội,

giúp người dân có nhiều cơ hội được sở hữu nhà ở, ổn định cuộc sống, yên tâm lao động.

Cử tri đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành khơi thông thị trường nội địa, giữ vững sức mua và tâm lý tiêu dùng; có chính sách kiểm soát hàng giá rẻ nhập khẩu và nâng cao chất lượng hàng hóa trong nước để bảo vệ doanh nghiệp và thị phần nội địa.

2. Về sản xuất kinh doanh

Cử tri kiến nghị Chính phủ chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng mạng xã hội để kinh doanh hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng; đặc biệt là các sản phẩm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe và tính mạng người dân như mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, sữa... Đồng thời cần xử lý dứt điểm tình trạng quảng cáo sai sự thật trên không gian mạng, nhất là từ các cá nhân hoạt động dưới danh nghĩa “TikToker”, “YouTuber”.

Cử tri phản ánh mặc dù Nhà nước đã có các giải pháp nhằm kiểm soát, kiểm tra đối với việc sản xuất các mặt hàng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, tuy nhiên hiện nay tình trạng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật giả, kém chất lượng vẫn còn xuất hiện trong các vùng nông thôn đã gây ảnh hưởng, thiệt hại nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất nông nghiệp cho người nông dân. Vì vậy, cử tri tiếp tục kiến nghị Nhà nước cần có giải pháp hiệu quả để xử lý tình trạng trên.

Cử tri đề nghị tăng cường hơn nữa quản lý nhà nước đối với hoạt động nhập khẩu, sử dụng các loại hóa chất có khả năng ảnh hưởng đến đời sống và sức khỏe người dân, đặc biệt là trong lĩnh vực bảo quản thực phẩm.

Cử tri kiến nghị các cơ quan cần khảo sát, đánh giá nhu cầu và thị hiếu trái cây của các thị trường xuất khẩu hiện nay và tiềm năng, làm cơ sở định hướng sản lượng canh tác phù hợp do phần lớn sản lượng trái cây xuất khẩu là các loại có chất lượng trung bình như thanh long, sầu riêng, dưa hấu... chủ yếu tiêu thụ tại thị trường Trung Quốc và trong nước. Trong khi đó, Trung Quốc đã mở rộng diện tích trong các loại trái cây này và có khả năng tự cung ứng trong thời gian tới dẫn đến nguy cơ trái cây Việt Nam mất thị trường xuất khẩu.

Cử tri cho rằng mua sắm tại các chợ truyền thống và các cửa hàng nhỏ lẻ đang gặp khó khăn vì sự phát triển nhanh chóng của thương mại điện tử; do đó đề nghị các cơ quan nghiên cứu có giải pháp bảo vệ quyền lợi của các hộ kinh doanh tại chợ truyền thống, cửa hàng nhỏ lẻ và siêu thị, bên cạnh các hình thức kinh doanh trực tuyến.

Việc giá điện tăng gây ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống của người dân. Cử tri kiến nghị có biện pháp kiểm tra, xem xét giảm giá hoặc giữ ổn định giá điện nhằm tạo điều kiện cho người dân an tâm sản xuất, ổn định đời sống.

Cử tri đề nghị Nhà nước quan tâm, có định hướng chiến lược cụ thể các ngành nghề mũi nhọn cần ưu tiên phát triển tại từng vùng, từng địa phương; nghiên cứu đề xuất các giải pháp chiến lược nhằm đa dạng hóa thị trường và nâng cao năng lực cạnh tranh của từng doanh nghiệp cụ thể trong thời gian tới, nhằm góp phần phát triển bền vững các doanh nghiệp trong nước.

Cử tri kiến nghị Chính phủ nghiên cứu, ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh thương mại, siêu thị (như hỗ trợ lãi vay trên giá vốn hàng hóa dự trữ; hỗ trợ chi phí lưu kho, bảo quản hàng hóa;...) khi tham gia dự trữ hàng hóa phòng, chống thiên tai để các doanh nghiệp chủ động được nguồn cung hàng hóa, đồng thời gắn trách nhiệm của các doanh nghiệp trong quá trình cam kết và thực hiện dự trữ hàng hóa phòng, chống thiên tai.

3. Về tổ chức bộ máy, cải cách hành chính

Cử tri kiến nghị Chính phủ ban hành hướng dẫn thống nhất về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động chịu tác động từ việc sắp xếp tổ chức bộ máy, hợp nhất các đơn vị hành chính như: chế độ nghỉ việc, tinh giản biên chế, chính sách hỗ trợ về nhà ở, phương tiện đi lại đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phải thay đổi vị trí, địa điểm làm việc sau sắp xếp, hợp nhất...

Cử tri kiến nghị ưu tiên hỗ trợ nguồn lực đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi sau sáp nhập, xây dựng cơ chế, chính sách hợp lý, hiệu quả thiết thực để hỗ trợ phát triển kinh tế gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị truyền thống của đồng bào nhân dân các dân tộc thiểu số.

Cử tri kiến nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan có giải pháp căn cơ để việc giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) không bị gián đoạn trong quá trình sáp nhập, tổ chức lại bộ máy hành chính nhà nước; ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể để các địa phương triển khai hiệu quả sau khi sáp nhập, tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện các TTHC khi địa giới hành chính ngày càng rộng. Quan tâm hỗ trợ người dân trong việc chuyển đổi, cấp mới, cấp lại các giấy tờ liên quan giữa đơn vị hành chính cũ và đơn vị hành chính mới sau khi sáp nhập, tránh tình trạng phức tạp, gây bất tiện cho người dân. Đồng thời, đề nghị xây dựng lộ trình chuyển đổi số trong thực hiện TTHC phù hợp với từng nhóm đối tượng (đặc biệt là người cao tuổi), nền tảng số hóa phải dễ hiểu, dễ sử dụng, phù hợp với trình độ dân trí để giải quyết TTHC dễ dàng, nhanh chóng, chính xác; tiếp tục duy trì song song hai hình thức giải quyết TTHC: trực tiếp và trực tuyến trong một giai đoạn nhất định, nhằm tạo điều kiện để người dân dần thích nghi, bảo đảm quyền tiếp cận dịch vụ công của mọi đối tượng trong xã hội.

Cử tri đề nghị các cơ quan hướng dẫn cụ thể việc tổ chức thực hiện Bộ chỉ số phù hợp với cách tính số liệu khi chưa có thông tin dữ liệu từ Hệ thống Báo

cáo Chính phủ và ghi nhận thời gian tạm dừng đối với thủ tục hành chính được phép tạm dừng trong quy trình xử lý theo quy định.

Cử tri phản ánh thực tế có xã mới được sáp nhập từ 5 đến 6 xã cũ, đang phải đối mặt với khối lượng công việc rất lớn. Để đảm bảo công tác quản lý, điều hành hiệu quả và giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh phục vụ Nhân dân, đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, điều chỉnh tăng hệ số “K” về định mức biên chế từ 1,5 đến 2 lần, 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và 01 cấp phó phòng. Đồng thời, đề nghị Chính phủ quan tâm bố trí đủ nguồn nhân lực cho Trung tâm Hành chính công cấp xã, nhất là tại các địa bàn đông dân nhiều thủ tục. Hiện nay, số lượng cán bộ mỏng, kiêm nhiệm, gây nhiều áp lực lớn và ảnh hưởng chất lượng phục vụ; tăng nguồn phân bổ cho cấp xã, đơn giản hóa quy trình phân bổ ngân sách, giao đủ kinh phí cho nhiệm vụ được giao.

Cử tri đề nghị có chính sách tái sử dụng số lượng nhân sự dôi dư sau sắp xếp vào các ngành nghề, công việc khác nhằm đảm bảo đời sống Nhân dân cũng như trật tự an toàn xã hội; nghiên cứu, xác định mô hình hoạt động của thôn, tổ dân phố; quan tâm chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; sắp xếp công tác phù hợp hoặc hỗ trợ chế độ để ổn định đời sống; tăng cường kiểm tra quá trình triển khai sắp xếp các đơn vị hành chính và sắp xếp tổ chức bộ máy.

4. Về nông nghiệp và môi trường

Cử tri kiến nghị thực trạng hiện nay một số công trình, dự án triển khai chậm, nằm yên bất động nhiều năm không triển khai, đầu tư, gây lãng phí tài nguyên đất, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội chung của đất nước. Đề nghị cần có chỉ đạo quyết liệt hơn nữa để giải quyết và khắc phục tồn tại nêu trên.

Đề nghị có hình thức xử phạt nghiêm các hành vi vi phạm và có giải pháp quyết liệt hơn trong công tác quản lý sử dụng đất đai. Đồng thời, có giải pháp quản lý chặt chẽ hơn, hình thức xử phạt nặng hơn nữa trong việc khai thác, quản lý tài nguyên nước, khoáng sản, bảo vệ rừng và bảo vệ môi trường. Đồng thời, đề nghị ban hành hướng dẫn việc xác định, phân loại hàng hóa vi phạm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường để áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc tiêu hủy hàng hóa vi phạm.

Đề nghị các cơ quan nghiên cứu tham mưu cho Chính phủ nâng mức hỗ trợ địa phương sản xuất lúa từ ngân sách Trung ương, do hiện nay nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho bảo vệ đất trồng lúa còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu đầu tư phát triển cho sản xuất trồng lúa.

Cử tri cho rằng quy định về đơn giá thuê đất mới theo Luật Đất đai hiện hành đã khiến chi phí thuê đất năm 2025 tăng cao đột biến, đặc biệt tại khu vực

3 tăng đến 50%, gây áp lực tài chính cho doanh nghiệp, buộc nhiều đơn vị phải thu hẹp mặt bằng và tỷ lệ tăng giá thuê đất hợp lý, tránh điều chỉnh đột ngột gây ảnh hưởng lớn đến doanh nghiệp.

Cử tri phản ánh hiện nay, tình trạng khan hiếm cát, đá, sỏi xây dựng diễn ra tại nhiều địa phương do nhu cầu tăng cao để cung cấp cho các dự án trọng điểm quốc gia. Thủ tục khai thác khoáng sản còn phức tạp, mất nhiều thời gian, trong khi nguồn cung không đáp ứng kịp nhu cầu, dẫn đến giá tăng đột biến. Giá vật liệu xây dựng tăng cao ảnh hưởng đến tiến độ, hiệu quả đầu tư công và cả các dự án dân sinh. Việc triển khai Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội về thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ còn chậm. Quy trình cấp phép mỏ vật liệu ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long chưa phù hợp với thực tế, trữ lượng thấp, phân tán. Cử tri đề nghị tiếp tục rà soát, sửa đổi các quy định liên quan đến trình tự, thủ tục cấp phép khai thác khoáng sản xây dựng theo hướng rút gọn, phân cấp, đẩy nhanh tiến độ khai thác hợp pháp, đồng thời kiểm soát chặt chất lượng và giá thành vật liệu.

Cử tri kiến nghị cần quy định rõ giá đất bồi thường phải tiệm cận với giá giao dịch thực tế trên thị trường tại thời điểm thu hồi, có sự tham gia thẩm định của một tổ chức độc lập nhằm bảo đảm tính khách quan, minh bạch. Đồng thời, cần tăng cường quyền lựa chọn cho người dân bị thu hồi đất, cho phép họ được quyền lựa chọn giữa nhận tiền bồi thường hoặc tái định cư bằng nhà ở hay đất khác phù hợp với điều kiện sinh sống và nhu cầu của bản thân.

Cử tri kiến nghị về đầu tư xây dựng trung tâm nghiên cứu về môi trường tại khu vực Đông Nam Bộ để hỗ trợ các tỉnh phát triển công nghệ xử lý chất thải.

Cử tri kiến nghị về lĩnh vực quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai cần ban hành những quyết sách, giải pháp về quy hoạch tổng thể lâu dài, tạo điều kiện an toàn, giảm nhẹ tối đa thiệt hại do bão lũ gây ra.

5. Về Xây dựng

Cử tri đề nghị sau khi các đơn vị hành chính mới được sáp nhập, dễ thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình giao dịch, cần quan tâm đến việc quy hoạch, lựa chọn và bố trí trung tâm hành chính tại vị trí hợp lý, nên ưu tiên khu vực giáp ranh giữa hai tỉnh cũ, nhằm đảm bảo phát triển đồng đều giữa các vùng, tạo không gian phát triển mới, đồng thời giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội. Đồng thời, cử tri kiến nghị rà soát, điều chỉnh một số vướng mắc, sớm thông qua Nghị quyết thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù về phát triển nhà ở xã hội đáp ứng nhu cầu về nhà ở đối với cán bộ, công chức, viên chức do sáp nhập đơn vị hành chính.

Cử tri đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương sớm triển khai và ưu tiên các dự án nhà ở xã hội tại địa phương dành cho cán bộ, công

chức, viên chức, người lao động phải di chuyển nơi làm việc sau khi sáp nhập các tỉnh, thành phố theo Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

Cử tri đề nghị Chính phủ xem xét chỉ đạo triển khai các chính sách đảm bảo không làm gián đoạn các thủ tục, nhu cầu chính đáng của người dân trong quá trình sắp xếp lại đơn vị hành chính, như các thủ tục cấp phép xây dựng, chuyển mục đích sử dụng đất, đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công trình công cộng...

Cử tri đề nghị sớm có những chính sách, điều chỉnh quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và nông thôn, đảm bảo phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, có tính kết nối cao, không gian phát triển hài hòa giữa các khu vực, đặc biệt ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư hạ tầng giao thông kết nối cho các đơn vị hành chính sau sắp xếp lại.

Cử tri ủng hộ việc triển khai tuyến đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam, giảm ùn tắc giao thông, tiết kiệm thời gian và chi phí cho người dân. Tuy nhiên, một số cử tri đề nghị xem xét không cho phép các nhà thầu Trung Quốc tham gia đấu thầu dự án này, thực tế cho thấy chất lượng thi công của các công ty, nhà thầu Trung Quốc thường không đảm bảo, có nhiều vấn đề liên quan đến kỹ thuật và an toàn.

6. Về khoa học, giáo dục

Cử tri kiến nghị ban hành cơ chế chính sách đặc thù cho doanh nghiệp khoa học công nghệ tham gia nghiên cứu khoa học và phát triển thị trường khoa học và công nghệ.

Cử tri và Nhân dân đề nghị Chính phủ tiếp tục hoàn thiện thể chế pháp lý để phục vụ cho đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; ban hành các cơ chế thu hút các doanh nghiệp công nghệ lớn trên thế giới về Việt Nam, tăng cường mở rộng hợp tác quốc tế; về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, về dài hạn, các trường đại học nên có nguồn quỹ để sinh viên có cơ hội học tập ở nước ngoài, tìm hiểu cái mới, làm việc một thời gian tại nước ngoài sau đó quay về phục vụ đất nước, đóng góp nguồn nhân lực chất lượng cao.

Cử tri đề nghị triển khai chương trình phủ sóng 5G miễn phí để người dân có thể dễ dàng tiếp cận với công nghệ số triển khai phủ sóng đến các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Cử tri cho rằng, để thực hiện chuyển đổi số thành công đòi hỏi phải có hạ tầng số phát triển, đây là nền tảng thiết yếu cho chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, Chính phủ số và xã hội số. Tuy nhiên, hiện nay hạ tầng số chưa phát triển đồng bộ trên phạm vi cả nước do lĩnh vực này đòi hỏi nguồn kinh phí rất lớn. Cử tri kiến nghị ban hành cơ chế, chính sách tạo thuận lợi để thúc đẩy khoa học công nghệ, chuyển đổi số

trong quản lý nhà nước, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Cử tri đề nghị sớm hướng dẫn các địa phương thực hiện các hoạt động bảo hộ, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ, định giá tài sản trí tuệ; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đăng ký thay đổi nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý liên quan đến thay đổi tên gọi, địa giới hành chính khi sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã, bỏ cấp huyện, để đảm bảo công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ được thực hiện thông suốt, không gián đoạn, đúng pháp luật; đảm bảo quyền lợi của các tổ chức, cá nhân sở hữu nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý đã được cấp.

Cử tri đề nghị Nhà nước tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của các nhà mạng, siết chặt quản lý thuê bao di động, xử lý nghiêm việc phát hành sim rác; đồng thời, đề nghị phối hợp đẩy mạnh công tác điều tra, triệt phá các đường dây sử dụng công nghệ cao để lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, bảo đảm an toàn thông tin và quyền lợi chính đáng của người dân.

Cử tri kiến nghị cần quan tâm sâu sắc đến điều kiện làm việc, chế độ và sức khỏe của đội ngũ giáo viên mầm non và xem xét điều chỉnh chế độ hưu trí cho giáo viên mầm non được nghỉ trước 05 năm so với độ tuổi nghỉ hưu theo quy định; đẩy nhanh tiến độ sáp nhập, ổn định hoạt động của các trung tâm dạy nghề để đảm bảo quyền lợi thiết thực cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương; điều chỉnh chương trình giảng dạy cho phù hợp với việc sắp xếp các đơn vị hành chính, nội dung giảng dạy sát với thực tế, nhất là các môn liên quan đến lịch sử, địa lý; Chính phủ khuyến khích các trường nghề, đại học liên kết với các khu công nghiệp để xây dựng chương trình đào tạo thực tế, đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp.

Cử tri đề nghị các cơ quan kiểm tra, đánh giá việc giảng dạy của giảng viên ở các trường đại học. Bởi có hiện tượng một bộ phận sinh viên thiếu đạo đức, văn hóa, không đáp ứng yêu cầu công việc khi ra trường, có hiện tượng giảng viên giảng dạy không đủ giờ, tác phong, việc giảng dạy có khi chưa nghiêm túc.

Cử tri phản ánh trong thời gian qua, Nhà nước đã có nhiều giải pháp, chính sách để nâng cao chất lượng lao động nông thôn, trong đó có chính sách đào tạo nghề. Tuy nhiên, có một số chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn chưa thực sự đạt hiệu quả như kỳ vọng. Cử tri kiến nghị tăng cường hiệu quả công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, góp phần chuyển đổi cơ cấu, dịch chuyển lao động phù hợp, đảm bảo nâng cao thu nhập, ổn định đời sống lao động nông thôn.

Cử tri kiến nghị Bộ giáo dục và Đào tạo nghiên cứu xem xét việc giảm tải chương trình học tại các trường phổ thông một cách hợp lý, phù hợp với tâm sinh lý và khả năng tiếp thu của học sinh. Qua đó góp phần nâng cao hiệu quả

giáo dục, đảm bảo chất lượng dạy và học trong nhà trường, tạo điều kiện cho học sinh phát triển toàn diện về trí tuệ, thể chất và kỹ năng sống.

7. Về y tế

Cử tri kiến nghị Chính phủ quan tâm cân đối nguồn thu từ Quỹ bảo hiểm y tế để có chính sách hỗ trợ miễn hoặc giảm viện phí cho các trường hợp người dân mắc bệnh hiểm nghèo, nhằm chia sẻ khó khăn, giảm bớt gánh nặng tài chính cho bệnh nhân và gia đình, góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội.

Cử tri đề nghị các cơ quan có thẩm quyền tiếp tục quan tâm, xem xét nghiên cứu lộ trình tiến tới miễn viện phí cho toàn dân, trước mắt có thể áp dụng với các đối tượng yếu thế, người dân vùng đặc biệt khó khăn, góp phần bảo đảm công bằng trong tiếp cận dịch vụ y tế và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

Cử tri đề nghị tiếp tục nghiên cứu mở rộng phạm vi chi trả cho các đối tượng tham gia bảo hiểm y tế như: mở rộng danh mục thuốc bảo hiểm y tế; cải tiến, đổi mới cơ chế quản lý, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ số trong việc liên thông các tuyến phục vụ công tác chuyển viện, khai thác thông tin y tế liên quan đến người bệnh trên môi trường mạng.

Cử tri kiến nghị các cơ quan quan tâm, nghiên cứu có chính sách thu hút, đãi ngộ, hỗ trợ đối với cán bộ y tế (chính sách tiền lương, phụ cấp đặc thù, hỗ trợ sinh viên ngành y, chính sách thu hút...). Đồng thời, có công cụ bảo vệ nhân viên y tế trong khi làm nhiệm vụ, nghiên cứu công nhận liệt sỹ đối với trường hợp nhân viên y tế hy sinh khi làm nhiệm vụ.

8. Về văn hóa và xã hội

Cử tri phản ánh vừa qua, một số nghệ sĩ có uy tín tham gia quảng cáo sản phẩm trên mạng xã hội là hàng không được kiểm định chất lượng, gây hiểu lầm về công dụng thật của sản phẩm và ảnh hưởng sức khỏe cho khách hàng khi sử dụng khiến người dân lo lắng. Đề nghị Chính phủ chỉ đạo ngành chức năng xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; có cơ chế xử phạt nặng những người tham gia quảng cáo sản phẩm, cơ quan truyền thông (gồm các đài truyền hình, đài tiếng nói) khi quảng cáo nói quá về công dụng, gây nhầm lẫn đối với người nghe (đặc biệt tại các chương trình chăm sóc sức khỏe và an toàn thực phẩm với sự tham gia tư vấn của các nhà khoa học nhưng thực chất là các chương trình quảng cáo thực phẩm chức năng); kiểm tra, rà soát chất lượng các sản phẩm, nhất là các thực phẩm chức năng được quảng cáo trên truyền thông, mạng xã hội để người dân yên tâm. Ngoài ra, đề nghị các cơ quan chấn chỉnh các hoạt động quảng cáo thổi phồng chất lượng tràn lan trên các nền tảng mạng xã hội và sàn thương mại điện tử.

Cử tri đề nghị kịp thời có giải pháp, định hướng chiến lược mới và phù hợp giúp ngành du lịch trong nước thích ứng kịp thời các biến động từ chính sách du lịch quốc tế, nhất là từ các quốc gia lớn. Cũng như, tiếp tục quan tâm ưu tiên đẩy mạnh các chính sách đối ngoại và xúc tiến thương mại du lịch thích ứng điều kiện tình hình khi có biến động, góp phần đảm bảo sức cạnh tranh và phát triển ổn định hiệu quả ngành du lịch Việt Nam trong thời gian tới.

9. Về công tác dân tộc

Cử tri đề nghị nghiên cứu xem xét mở rộng đối tượng hưởng chính sách từ Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, không chỉ bó hẹp trong các hộ nghèo, cận nghèo mà có thể bao gồm cả các hộ dân ở vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số có mức thu nhập thấp nhưng chưa được xếp vào diện nghèo, cận nghèo nhằm đảm bảo tất cả các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn đều có thể nhận được sự hỗ trợ.

Cử tri đề nghị Chính phủ xem xét giảm giá điện, hỗ trợ tiền nước sinh hoạt cho người dân đồng bào các dân tộc thiểu số và miền núi.

Sau khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, việc triển khai thực hiện một số chính sách, nhất là chính sách cho vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn phát sinh những bất cập, cử tri đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành: (i) Nghiên cứu, có chính sách thống nhất đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn để thuận lợi, thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện, phù hợp với tình hình thực tế sau sắp xếp; (ii) Sớm ban hành tiêu chí cụ thể để các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có căn cứ phê duyệt các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

10. Về công tác xây dựng và thực thi các quy định của pháp luật

Cử tri kiến nghị theo quy định hiện hành, khi người dân làm thủ tục sang nhượng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, vay vốn ngân hàng phải thực hiện thủ tục công chứng hợp đồng sang nhượng, hợp đồng vay vốn, gây phiền hà và tốn kém tiền của người dân. Đề nghị xem xét, quy định phù hợp nhằm đảm bảo thuận tiện và chi phí cho người dân.

Cử tri phản ánh việc thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất còn bất cập trong quá trình thực hiện.

Cử tri cho rằng hiện nay tình hình tội phạm có chiều hướng gia tăng trong lứa tuổi vị thành niên, người mất năng lực hành vi, người mang thai...nhưng

đây là đối tượng được xem giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị cần nghiên cứu bỏ việc giảm nhẹ hình phạt đối với các đối tượng này khi phạm tội rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.

Cử tri tiếp tục kiến nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành phối hợp chặt chẽ, bảo đảm việc xây dựng và ban hành các nghị định, thông tư, văn bản hướng dẫn thi hành được thực hiện đồng thời với quá trình thông qua nghị quyết của Quốc hội về các luật.

Cử tri cho rằng hiện nay có quá nhiều luật, nghị định ban hành, đặc biệt là có nhiều luật, nghị định bị sửa đổi, bổ sung dẫn đến khó thực hiện, khó áp dụng. Kiến nghị Chính phủ khi trình Quốc hội ban hành luật và ban hành nghị định nên xây dựng, ban hành mới, bỏ cụm từ “sửa đổi, bổ sung” để việc áp dụng được dễ dàng, thuận lợi hơn.

11. Về thanh tra, kiểm tra, phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Cử tri và Nhân dân đề nghị tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp được dư luận xã hội quan tâm, kiên quyết không để lọt vào cấp ủy khóa mới những cán bộ suy thoái, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; không để xảy ra tình trạng cán bộ vừa mới quy hoạch, bổ nhiệm đã phải xử lý vi phạm.

Cử tri đồng tình với việc sắp xếp lại bộ máy nhà nước nhưng lo ngại về nguy cơ lãng phí tài sản công và kiến nghị cần có biện pháp kịp thời trong phòng, chống xử lý về tham nhũng, lãng phí.

Cử tri kiến nghị việc thanh tra, kiểm tra trong việc thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực và nâng cao năng lực thực thi của đội ngũ cán bộ, để bảo đảm các dự án, chính sách được thực hiện đúng tiến độ, tránh thất thoát lãng phí; có biện pháp mạnh xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ thiếu trách nhiệm, vi phạm trong quản lý, tránh tái diễn những tiêu cực như đã xảy ra trong thời gian qua.

12. Về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

Cử tri kiến nghị nhiều cơ sở giáo dục nghề nghiệp đang trong giai đoạn sáp nhập, tổ chức lại nên gặp khó khăn trong công tác tổ chức đào tạo, tuyển sinh các đối tượng trong đó có bộ đội xuất ngũ; thời hạn sử dụng thẻ đào tạo nghề và thủ tục thanh quyết toán còn bất cập... dẫn đến chưa phát huy tốt chính sách của Đảng và Nhà nước đối với bộ đội xuất ngũ.

Cử tri kiến nghị cần có các giải pháp, biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự; trong đó, tập trung đấu tranh với tội phạm giết người, cướp tài sản, cờ bạc; phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy; công tác cai nghiện ma túy; tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm liên quan sản

xuất hàng hóa, thực phẩm chức năng, thuốc chữa bệnh giả;...

Cử tri đề nghị cần tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; thủ tục xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông;... Công tác quản lý cư trú, cấp hộ khẩu, cấp căn cước; các vấn đề liên quan triển khai Đề án 06 của Chính phủ; tăng cường công tác quản lý phòng cháy, chữa cháy;... Công tác thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp, thi hành án tử hình, quản lý giam giữ phạm nhân;...

Cử tri kiến nghị về việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự và đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, như: Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự 2015; Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam; Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình; kiến nghị ban hành một số thông tư thay thế liên quan công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác giam giữ, công tác bảo vệ dân phố;...

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỬ TRI GỬI TỚI KỲ HỌP THỨ 9, QUỐC HỘI KHÓA XV (do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội chuyển đến Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ)

Tại Kỳ họp thứ 9, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp nhận 193 kiến nghị do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội chuyển đến, Văn phòng Chính phủ rà soát, tổng hợp còn 188 kiến nghị và đã giao cho 22 Bộ, cơ quan xem xét, giải quyết và trả lời cử tri; chuyển lại 05 kiến nghị không thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hoặc đã ban hành văn bản trả lời.

Các Bộ, cơ quan được phân công đã có văn bản trả lời 186/188 kiến nghị (đạt 98,93%); trong đó đã giải quyết được 17/186 kiến nghị (chiếm 9,14%); giải trình cung cấp thông tin đối với 157/186 kiến nghị (chiếm 84,4%); đang trong quá trình nghiên cứu giải quyết 12/186 kiến nghị (chiếm 6,46%), chủ yếu liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung một số văn bản pháp luật, tổ chức bộ máy, đất đai, quy hoạch, thủ tục hành chính...

Kết quả tổng hợp giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri như sau:

1. Các kiến nghị đã được giải quyết

Thống kê có 17/186 kiến nghị (chiếm 9,14%), đã được giải quyết thông qua hình thức ban hành văn bản. Chính phủ đã trình Quốc hội thông qua nhiều Luật, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; ban hành nhiều Nghị định, Nghị quyết của Chính phủ; Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều quyết định quy phạm pháp luật, quyết định cá biệt, công điện và chỉ thị; các Bộ, ngành và

địa phương đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, trong đó có những vấn đề được cử tri quan tâm, điển hình như:

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Luật Nhà giáo; Luật Việc làm; Luật Cán bộ, công chức; Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công...

- Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 về quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể.

- Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

- Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội.

- Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

- Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 quy định về tình giảm biên chế.

- Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025) quy định về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

- Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức.

- Nghị định số 172/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức.

- Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức.

- Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

- Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Nghị định số 180/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định về cơ chế, chính sách hợp tác công tư trong lĩnh vực phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Nghị định số 88/2025/NĐ-CP ngày 13/4/2025 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội.

- Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.

- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

- Quyết định số 14/2025/QĐ-TTg ngày 29/5/2025 quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện.

- Quyết định số 22/2025/QĐ-TTg ngày 10/7/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng.

- Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 17/5/2025 về tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới.

- Thông tư số 03/2025/TT-BNNMT ngày 16/5/2025 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 25/2024/TT-BNNPTNT ngày 16/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về ban hành Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam và Danh mục thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng tại Việt Nam.

- Thông tư số 36/2025/TT-BTC ngày 12/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công.

- Thông tư số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí.

- Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

- Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể.

- Nghị định số 220/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của một số Nghị định trong lĩnh vực quốc phòng quân sự khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

- Nghị định số 222/2025/NĐ-CP ngày 08/8/2025 quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong cơ sở giáo dục.

- Nghị định số 225/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

- Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết Luật Đất đai.

- Nghị định số 227/2025/NĐ-CP ngày 16/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

- Nghị định số 230/2025/NĐ-CP ngày 19/8/2025 quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024.

- Nghị định số 231/2025/NĐ-CP ngày 26/8/2025 quy định về tuyển chọn, sử dụng tổng công trình sư, Kiến trúc sư trưởng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Nghị định số 233/2025/NĐ-CP ngày 26/8/2025 quy định về cơ chế tài chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp bảo hiểm y tế; chi tổ chức hoạt động bảo hiểm xã hội bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

- Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

- Nghị định số 249/2025/NĐ-CP ngày 19/9/2025 quy định cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Các kiến nghị đang trong quá trình xem xét, giải quyết

Thông kê có 12/186 kiến nghị (chiếm 6,46%) được các cơ quan trả lời đang trong quá trình nghiên cứu, giải quyết. Các kiến nghị này chủ yếu liên quan đến việc hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung để triển khai một số Luật, Nghị quyết vừa được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 9 và một số Luật đang trình Quốc hội xem xét thông qua tại Kỳ họp thứ 10.

3. Các phản ánh kiến nghị của cử tri được trả lời dưới dạng cung cấp thông tin, nội dung các văn bản quy phạm pháp luật

Thông kê có 157/186 kiến nghị (chiếm 84,4%) giải trình, cung cấp thông tin, trong đó có nhiều kiến nghị về cơ chế, chính sách hoặc các vấn đề cụ thể tại địa phương. Các Bộ, ngành đã cung cấp thông tin đầy đủ tới cử tri, điển hình như một số kiến nghị thuộc các lĩnh vực sau:

a) Về kinh tế, tài chính, ngân hàng

- Tập trung quán triệt, triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả hơn nữa các Nghị quyết, Kết luận, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đồng chí Tổng Bí thư và Lãnh đạo chủ chốt, của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ hằng tháng; tận dụng thời cơ, thuận lợi, nhất là hiệu quả của chính sách, giải pháp mới ban hành và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, khai thác không gian phát triển mới, nỗ lực cao nhất để thúc đẩy tăng trưởng cao hơn nữa trong Quý III, Quý IV và cả năm 2025.

- Tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, bội chi, nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài của quốc gia trong phạm vi được Quốc hội cho phép; phấn đấu tốc độ tăng trưởng GDP năm 2025 đạt 8,3 - 8,5%; tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2025 dưới 4,5%; tổng đầu tư toàn xã hội năm 2025 tăng 11 - 12%; huy động và thực hiện vốn đầu tư toàn xã hội trong 06 tháng cuối năm khoảng 2,8 triệu tỷ đồng; tiếp tục cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

- Nắm chắc tình hình, điều hành chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả các công cụ chính sách tiền tệ, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, đồng bộ chính sách tài khóa và các chính sách vĩ mô khác; ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối phù hợp với điều kiện thị trường; chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục tiết giảm chi phí, phấn đấu giảm mặt bằng lãi suất cho vay để hỗ trợ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và sinh kế người dân, tăng cường chất lượng tín dụng, hạn chế nợ xấu phát sinh; quyết liệt, chủ động điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2025 công khai, minh bạch, phù hợp với lạm phát được kiểm soát theo mục tiêu, thúc đẩy tăng trưởng đạt từ 8,3 - 8,5% và đáp ứng nhu cầu vốn của nền kinh tế; chỉ đạo các tổ chức tín dụng kiểm soát và hướng tín dụng vào các ngành sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng truyền

thống của nền kinh tế (đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng) và các động lực mới (bao gồm khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, nhà ở xã hội...).

- Điều hành chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; tăng cường quản lý thu, mở rộng cơ sở thu, phấn đấu thu ngân sách nhà nước năm 2025 tăng ít nhất 25% so với dự toán (căn cứ diễn biến, tình hình phấn đấu tăng thu cao hơn 25%); triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, trong đó tiết kiệm thêm 10% dự toán chi thường xuyên 07 tháng cuối năm 2025 để hỗ trợ an sinh xã hội và xây dựng trường nội trú, bán trú cho học sinh ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, đặc khu, hải đảo; tận dụng dư địa về nợ công, bội chi ngân sách để huy động thêm nguồn lực đầu tư phát triển cho các công trình, dự án trọng điểm về giao thông, hạ tầng số, hạ tầng y tế, giáo dục, văn hoá.

- Triển khai các biện pháp theo quy định để nâng hạng thị trường chứng khoán từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi, phối hợp chặt chẽ với các Bộ, cơ quan liên quan tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc để đáp ứng các tiêu chí nâng hạng, phát triển thị trường vốn theo hướng tiệm cận thông lệ quốc tế; phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương triển khai Nghị quyết của Quốc hội về trung tâm tài chính quốc tế, xây dựng khu thương mại tự do, khu kinh tế biên giới tại một số địa phương trọng điểm về kinh tế; chủ động triển khai các giải pháp thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư gián tiếp vào Việt Nam, nâng cao khả năng hấp thụ vốn đầu tư gián tiếp của nền kinh tế; rà soát Quy hoạch tổng thể quốc gia để khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của không gian phát triển mới sau khi sáp nhập các địa phương.

- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước phát huy vai trò đầu tàu, dẫn dắt, đổi mới quản trị, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng sản lượng hoặc doanh thu năm 2025 khoảng trên 10%; tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ và nâng cao hiệu quả sử dụng dòng tiền, nguồn vốn. Phát huy hiệu quả nguồn lực của Ngân hàng Phát triển Việt Nam để hỗ trợ cho doanh nghiệp triển khai các dự án hạ tầng trọng điểm, quy mô lớn.

b) Về sản xuất kinh doanh, quản lý thị trường

- Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, các tập đoàn, tổng công ty sẵn sàng phương án, kịch bản ứng phó với các tình huống phát sinh, tăng cường khai thác thủy điện trong mùa mưa, bảo đảm cân đối năng lượng, xăng dầu trong nước, bảo đảm an ninh năng lượng phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh; sẵn sàng phương án cung ứng, điều tiết nguồn điện để bảo đảm cung ứng điện trong mùa nắng nóng, hoàn tất thủ tục chuẩn bị đầu tư, triển khai và hoàn thành đưa vào vận hành các dự án nguồn điện, truyền tải điện lớn. Nghiên cứu điều chỉnh ngay một số điểm vướng mắc của các Nghị định về: cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo và khách

hàng sử dụng điện lớn; cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

- Làm tốt công tác dự báo cung cầu, rà soát nguồn cung, công suất, chủ động, cân đối đủ, kịp thời nguyên vật liệu xây dựng như cát, đá, sỏi, đất đắp cho các dự án đầu tư công, chống găm hàng, đội giá; có giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp tiết kiệm năng lượng, đổi mới công nghệ, sử dụng nguyên liệu thay thế, xử lý chi phí đầu vào để giảm giá thành sản phẩm.

- Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại và phân phối hàng hóa qua nền tảng số, phấn đấu tăng trưởng thương mại điện tử cả năm đạt trên 25%; hỗ trợ cung cấp thông tin thị trường, tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp để khơi thông thị trường trong nước; đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, xây dựng hệ thống phân phối “Tinh hoa hàng Việt Nam”, “Tự hào hàng Việt Nam”..., góp phần tăng khả năng tiếp cận của người tiêu dùng đối với hàng hóa trong nước. Cần có các sáng kiến để tạo ra xu thế, phong trào tiêu dùng hàng hoá do Việt Nam sản xuất.

c) Về tổ chức bộ máy, cải cách hành chính

- Tiếp tục rà soát, thực hiện sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong năm 2025 theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, các Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, bảo đảm hoạt động chính quyền địa phương 02 cấp liên thông, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả; chuẩn bị kỹ lưỡng, chu đáo, tổ chức hiệu quả Đại hội Đảng các cấp để tiến tới Đại hội XIV của Đảng.

- Theo dõi sát hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp, việc thực hiện 28 Nghị định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Trong đó, Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan, địa phương, nhất là người đứng đầu, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tích cực, chủ động triển khai nhiệm vụ, công việc, tăng cường kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý các vấn đề mới xuất hiện, đánh giá mức hài lòng của người dân; nhanh chóng sắp xếp, bố trí lại đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp, nhất là kiện toàn lãnh đạo cấp xã, tránh tình trạng địa phương hiểu chưa đúng hoặc thực hiện chưa nghiêm, bảo đảm chính quyền địa phương 2 cấp hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính; tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, thực hiện thủ tục hành chính bảo đảm hiệu

quả, thông suốt, không bị gián đoạn khi sắp xếp đơn vị hành chính và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

d) Về nông nghiệp và môi trường

- Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản quy định chi tiết thi hành đã quy định cụ thể việc xử lý người có hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý đất đai khi thi hành công vụ, cụ thể được quy định tại Điều 240 của Luật Đất đai năm 2024 và Điều 109 của Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. Đối với người sử dụng đất, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, trong đó đã bổ sung nhiều chế tài xử phạt và tăng mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với nhiều hành vi vi phạm để đảm bảo tính nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì, trình Chính phủ ban hành Nghị định số 183/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp, trong đó quy định rõ việc nuôi, trồng phát triển, thu hoạch cây dược liệu trong rừng. Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/8/2025.

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong tháng 8 năm 2025 đã trình Chính phủ ban hành Nghị quyết số 66.4/2025/NQ-CP ngày 21/9/2025 về cơ chế, chính sách đặc thù nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai Luật Địa chất và Khoáng sản năm 2024, trong đó có cơ chế tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến khai thác khoáng sản là vật liệu xây dựng thông thường để cung cấp cho các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia và các dự án đầu tư công khác của các Bộ, ngành và địa phương.

- Thực hiện chỉ đạo về xây dựng các Nghị định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền gắn với việc thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã tham mưu trình Chính phủ đã ban hành Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai. Theo đó, đã quy định giao thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức kê khai đăng ký đất đai và cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân cho để tạo thuận lợi cho người dân khi thực hiện các thủ tục nhằm đẩy nhanh việc cấp Giấy chứng nhận lần đầu và xây dựng hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai.

Đối với các thủ tục đất đai liên quan đến các nội dung biến động, như chuyển nhượng, thừa kế, cho, tặng quyền sử dụng đất... pháp luật về đất đai

hiện hành đang giao thẩm quyền cho Văn phòng đăng ký đất đai và các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện. Việc thành lập các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại địa bàn cấp xã hoặc khu vực liên xã, phường do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định (khoản 2 Điều 16 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP) bảo đảm phù hợp với thực tiễn của từng địa phương, đáp ứng mục tiêu phục vụ thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp.

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường hiện nay đang tập trung vào việc xử lý ô nhiễm môi trường tại các khu công nghiệp, làng nghề và các khu vực có nguy cơ ô nhiễm cao. Triển khai các chương trình giám sát, kiểm tra và xử lý ô nhiễm môi trường, đặc biệt là trong các đô thị lớn, khu vực công nghiệp và lưu vực sông. Cùng với đó, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, hướng tới việc giảm thiểu ô nhiễm và cải thiện chất lượng môi trường sống cho người dân.

đ) Về xây dựng

- Chính phủ đã ban hành Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng và Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng (các Nghị định có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025). Trong đó đã có quy định rõ về thẩm quyền thực hiện các thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý của Bộ Xây dựng như thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, cấp giấy phép xây dựng... Cùng với đó, để bảo đảm góp phần kiện toàn bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp để thực hiện được ngay và toàn diện các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực xây dựng, Bộ Xây dựng đã ban hành Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng. Các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên có hiệu lực thi hành đồng bộ từ ngày 01/7/2025, bảo đảm thuận lợi phục vụ Nhân dân, tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính liên quan lĩnh vực xây dựng.

- Chính phủ giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương: Theo dõi tình hình, biến động giá cả, nguồn cung vật liệu xây dựng, đề xuất các giải pháp bình ổn thị trường, đảm bảo nguồn cung ứng vật liệu xây dựng ổn định, nhất là vật liệu xây dựng thông thường (cát, đất đắp nền) cho các dự án, tránh tình trạng đầu cơ, găm hàng, gây tăng giá đột biến, ảnh hưởng đến tiến độ thi công các dự án; kịp thời báo cáo, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các phương án ứng phó cụ thể. Tăng cường theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai các dự án do địa phương làm cơ quan chủ quản, kịp thời tham mưu Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo điều hành, đáp ứng tiến độ đề ra.

- Công tác rà soát, khắc phục các tồn tại, bất cập về báo hiệu đường bộ, tổ chức giao thông luôn được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo, nhằm bảo đảm an toàn và tạo thuận lợi cho người tham gia giao thông. Bộ Xây dựng cũng đã có nhiều văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện việc rà soát, xử lý các bất cập phát sinh trong tổ chức giao thông trên một số tuyến đường bộ cao tốc và trên các tuyến quốc lộ. Đồng thời, để phù hợp với Luật Đường bộ và Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) đã ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ (QCVN 41:2024/BGTVT), trong đó đã quy định cụ thể lộ trình phải hoàn thành việc thay thế đối với các biển báo chưa phù hợp với quy chuẩn, yêu cầu phải thay thế ngay đối với những biển báo không phù hợp dễ dẫn đến gây mất an toàn giao thông.

Việc bố trí trung tâm hành chính mới sau khi sáp nhập các đơn vị hành chính (cấp tỉnh) tại vị trí hợp lý, ưu tiên khu vực giáp ranh giữa các tỉnh cũ, nhằm đảm bảo phát triển đồng đều giữa các vùng, tạo không gian phát triển mới là nguyên tắc cơ bản. Tuy nhiên, hiện nay việc dự kiến trung tâm chính trị - hành chính của 34 đơn vị hành chính cấp tỉnh đã được thông qua tại Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương. Trong thời gian tới, sau khi các đơn vị hành chính cấp tỉnh mới đi vào hoạt động, căn cứ tình hình hoạt động thực tiễn của các trung tâm hành chính và kiến nghị của địa phương, Bộ Xây dựng sẽ nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền để điều chỉnh, chọn lựa vị trí trung tâm chính trị - hành chính phù hợp.

e) Về khoa học, giáo dục, văn hóa và xã hội

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, thiên tai, nhất là mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất, bão, áp thấp nhiệt đới... để kịp thời cảnh báo, triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn cho người dân. Bố trí đầy đủ nguồn lực (nhân lực, kinh phí, vật tư, trang thiết bị) theo phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, vật tư tại chỗ, hậu cần tại chỗ), chủ động ứng phó, giảm thiệt hại do thiên tai.

- Các Bộ: Y tế, Giáo dục và Đào tạo căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao đã tập trung hoàn thiện, trình trình Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết về: đột phá trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới, đột phá phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả sau khi Nghị quyết được ban hành.

- Thực hiện hiệu quả các chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, nhất là việc điều chỉnh lương tối thiểu vùng từ tháng 7 năm 2025 để đảm bảo đời sống cho người lao động. Triển khai các phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Nâng cao chất

lượng dịch vụ du lịch; xây dựng các hoạt động, sản phẩm du lịch theo hướng đổi mới, sáng tạo, đa dạng, phát huy bản sắc, thể mạnh, tiềm năng của từng địa phương.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các địa phương đẩy mạnh xúc tiến du lịch, phát triển các sản phẩm du lịch đa dạng, chất lượng cao cho từng mùa du lịch, địa bàn trọng điểm, khai thác hiệu quả mùa du lịch quốc tế và trong nước, nâng cao trải nghiệm và tăng mức chi tiêu trung bình của khách du lịch, phấn đấu cả năm đạt ít nhất 25 triệu lượt khách du lịch quốc tế, 150 triệu lượt khách du lịch nội địa; tăng cường kiểm tra, quản lý thị trường, giá cả dịch vụ lưu trú, ăn uống, vệ sinh an toàn thực phẩm, nhất là tại các địa bàn du lịch trọng điểm; tăng cường liên kết trong phát triển du lịch, kết hợp du lịch với tiêu dùng các sản phẩm OCOP, đặc sản địa phương; chấn chỉnh các hoạt động quảng cáo và tham gia quảng cáo của văn nghệ sĩ, người nổi tiếng trên mạng xã hội và các nền tảng xuyên biên giới.

- Bộ Khoa học và Công nghệ đã bám sát chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tại Thông báo số 05-TB/BCĐTW ngày 04/7/2025 và các Thông báo kết luận của Ban chỉ đạo Trung ương, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ giao các Bộ, cơ quan, địa phương tại Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng. Chính phủ đã triển khai nhiều giải pháp tổng thể, đồng bộ việc ứng dụng khoa học công nghệ thông tin trong chỉ đạo điều hành và giải quyết thủ tục hành chính; xây dựng và vận hành các nền tảng cốt lõi như Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia và Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; các Cơ sở dữ liệu quốc gia (về Dân cư, Đăng ký doanh nghiệp, Đất đai, Bảo hiểm...). Đồng thời, ban hành các chính sách khuyến khích, hỗ trợ đào tạo số hóa cho cán bộ, công chức và người dân, đặc biệt là người cao tuổi, người ít tiếp cận công nghệ như triển khai các chương trình bồi dưỡng, tập huấn bắt buộc về kỹ năng số, an toàn thông tin; triển khai mô hình Tổ công nghệ số cộng đồng¹. Về các vấn đề liên quan đến sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ đã cung cấp thông tin về hướng dẫn định giá tài sản trí tuệ trong văn bản pháp luật hiện hành cũng như đề xuất nội dung cần thiết theo yêu cầu về định giá tài sản trí tuệ trong dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ; ban hành 02 văn bản hướng dẫn các địa phương về việc bảo hộ, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đăng ký thay đổi nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý liên quan đến thay đổi tên gọi, địa giới hành chính khi sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã, bỏ cấp huyện trong tháng 6 và tháng 8/2025.

¹ Hiện nay, cả nước có khoảng 93.524 Tổ công nghệ số cộng đồng và gần 457.820 thành viên

- Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo đơn đốc, hướng dẫn các địa phương, nhất là các địa phương bị ảnh hưởng do mưa lũ, sạt lở đất, lũ quét, khăn trương vệ sinh trường lớp, sửa chữa, khắc phục hư hại, hoàn thiện, bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị giảng dạy, đồ dùng học tập, sách giáo khoa cho các điểm trường, các cơ sở giáo dục để tổ chức lễ khai giảng năm học mới 2025 - 2026 vào ngày 05/9/2025 trên toàn quốc.

g) Về công tác xây dựng và thực thi các quy định của pháp luật

- Đảng và Nhà nước đã xác định xây dựng thể chế là “đột phá của đột phá” nhằm mục tiêu xây dựng hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật đồng bộ, chặt chẽ, toàn diện, vừa phản ánh hiện thực khách quan, nguyện vọng của Nhân dân, vừa huy động mạnh mẽ mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, tạo lợi thế cạnh tranh cho quốc gia, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế phần đầu đạt và vượt mục tiêu đã đề ra cho năm 2025. Để cụ thể hóa mục tiêu này, trong thời gian qua, Chính phủ đã và đang chỉ đạo các Bộ, cơ quan ở trung ương và các địa phương tập trung các nguồn lực và quyết tâm chính trị cao nhất để chuyển đổi mạnh mẽ hơn từ tư duy quản lý “xin - cho” sang tư duy kiến tạo, phục vụ Nhân dân và đẩy mạnh phân quyền, phân cấp đi đôi với phân bổ nguồn lực, xây dựng công cụ kiểm tra, giám sát, “hậu kiểm”; hoàn thiện các cơ chế, chính sách theo hướng bám sát thực tiễn, tôn trọng thực tiễn, tháo gỡ các vướng mắc, bất cập do các quy định hiện hành; giảm gánh nặng thủ tục hành chính, kiên quyết loại bỏ khâu trung gian, không hợp thức hóa các hoạt động cấp phép của cấp dưới; tạo cơ sở pháp lý cho chính quyền địa phương theo phương châm: “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện thể chế thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển các lĩnh vực kinh tế, xã hội.

- Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục rà soát khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật; phát huy hiệu quả hoạt động của Hội đồng thẩm định độc lập theo quy định của Nghị quyết số 206/2025/QH15 của Quốc hội để áp dụng cơ chế đặc biệt, xử lý ngay khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

h) Về thanh tra, kiểm tra, phòng, chống tham nhũng, lãng phí

- Chính phủ tiếp tục chỉ đạo Thanh tra Chính phủ và ngành thanh tra thực hiện đồng bộ các giải pháp, nhiệm vụ trong đó chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác thanh tra; đẩy mạnh thanh tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2025, trong đó tập trung thanh tra công tác quản lý nhà nước trên các ngành, lĩnh vực quan trọng, dư luận xã hội quan tâm và thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; thanh tra các chuyên đề, vụ việc do Ban Chỉ

đạo, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, nhất là chuyên đề về các dự án có khó khăn vướng mắc và chuyên đề về phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng nhà đất tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước; đẩy nhanh tiến độ ban hành kết luận thanh tra; tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong hoạt động thanh tra, thực hiện nghiêm Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong hoạt động thanh tra, kiểm toán. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các Kết luận thanh tra của Thanh tra Chính phủ, nhất là các Kết luận thanh tra diện Ban chỉ đạo đưa vào theo dõi, chỉ đạo. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Kết luận số 77-KL/TW của Bộ Chính trị về Đề án 153 “Phương án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án tại một số tỉnh, thành phố”.

- Thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về sắp xếp, tinh gọn bộ máy hành chính, xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều văn bản chỉ đạo rà soát tổng thể và sắp xếp, bố trí lại trụ sở, cơ sở vật chất đã được trang bị không để thất thoát, lãng phí, đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Thủ tướng Chính phủ đã có Công điện số 80/CD-TTg ngày 01/6/2025 yêu cầu các Bộ ngành, địa phương đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện phương án xử lý tài sản sau sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc sắp xếp, xử lý tài sản trước, trong và sau quá trình tinh gọn bộ máy; phân công các đồng chí trong Ban Thường vụ cơ quan trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, lãnh đạo việc sắp xếp, bố trí trụ sở, cơ sở vật chất của từng lĩnh vực, địa bàn.

i) Về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

- Bộ Quốc phòng, Bộ Công an theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao chủ động làm tốt công tác tham mưu chiến lược; nắm chắc tình hình xung đột quân sự tại một số khu vực trên thế giới, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên các địa bàn, đánh giá, phân tích, kịp thời tham mưu với Đảng, Nhà nước các chủ trương, giải pháp xử lý hiệu quả, không để bị động, bất ngờ; bảo đảm tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, sự kiện chính trị, đối ngoại, văn hóa, xã hội quan trọng của đất nước. Làm tốt công tác cứu hộ, cứu nạn, nhất là tại các địa phương bị ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lũ, bảo đảm an ninh, an toàn, an dân.

- Bộ Công an đã và tiếp tục thường xuyên tăng cường chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng tổ chức tổng rà soát, kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy (PCCC) tại các cơ sở, nhất là chung cư, nhà ở nhiều căn hộ, cơ sở kinh doanh dịch vụ cho thuê trọ có mật độ người ở cao, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh có nguy cơ cháy, nổ cao để

đánh giá thực trạng, có ngay các giải pháp chiến lược và trước mắt nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCCC, hạn chế và giảm thiểu tối đa thiệt hại, hậu quả do cháy, nổ gây ra. Đồng thời, Bộ Công an thường xuyên rà soát, kịp thời trong công tác xây dựng, ban hành và tham mưu hoàn thiện hành lang pháp lý về công tác PCCC và cứu nạn, cứu hộ (CNCH); tăng cường nguồn lực đầu tư cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH; chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương chú trọng động viên mọi tầng lớp Nhân dân tham gia hoạt động PCCC, nhất là các nguồn vốn xã hội hóa và tranh thủ sự giúp đỡ của các cơ quan, tổ chức quốc tế để thực hiện có hiệu quả công tác này.

- Bộ Công an đang xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ, Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, Luật Cư trú, Luật Căn cước, Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Luật Đường bộ, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ để báo cáo Chính phủ trình Quốc hội cho ý kiến, xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV. Đồng thời, Bộ Công an đang nghiên cứu, xây dựng để ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành Luật khi được Quốc hội thông qua.

III. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾT LUẬN CỦA UBTWQH VỀ CÔNG TÁC DÂN NGUYỆN VÀ Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI VÀ NHÂN DÂN

1. Tại Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị cử tri và Nhân dân gửi đến Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV (số 75/BC-MTTQ-ĐCT ngày 29/4/2025), Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam kiến nghị 05 nhóm vấn đề:

(1) Trong quá trình tổ chức thực hiện tinh gọn bộ máy hiệu lực, hiệu quả “gần dân, sát dân”, chủ động phục vụ Nhân dân là nhiệm vụ thiết yếu, việc này còn mới, chưa có tiền lệ, tác động sâu rộng đến toàn xã hội, các cơ quan chức năng cần kịp thời tham mưu cho Đảng và Nhà nước điều chỉnh vướng mắc, phát sinh (nếu có) để đạt được yêu cầu của Bộ Chính trị và đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đã chỉ đạo: “vừa chạy vừa xếp hàng”; “không được để gián đoạn công việc”; “bộ máy mới phải tốt hơn, hiệu quả hơn bộ máy cũ”; chăm lo ngày càng tốt hơn đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

(2) Đề nghị các cơ quan chức năng của Nhà nước đấu tranh quyết liệt, kiên quyết xử lý chặn đứng, đẩy lùi nạn hàng giả, hàng kém chất lượng; chấm dứt tình trạng sử dụng sim rác gọi điện chiếm đoạt thông tin cá nhân lừa đảo, đăng tin thất thiệt, xuyên tạc trên các trang mạng xã hội, ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của tổ chức và cá nhân.

(3) Đề nghị các Bộ, ngành liên quan khẩn trương tham mưu đề cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật thể chế hóa các chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước như: miễn học phí cho học sinh; nghiên cứu ban hành chính sách hỗ trợ bữa ăn trưa cho học sinh; chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức phải di chuyển nơi ở đến làm việc ở trung tâm hành chính mới; quy định cụ thể về chuyển mục đích sử dụng cơ sở dôi dư sau sắp xếp các cơ quan đơn vị... Bởi đó là những chủ trương rất đúng đắn, hợp lòng dân, rất cần được thể chế hóa sớm để Nhân dân được thụ hưởng.

(4) Đề nghị Đảng và Nhà nước nghiên cứu phát động một số cuộc vận động và phong trào thi đua yêu nước quy mô lớn, mang tính toàn dân, toàn diện, toàn quốc để phát huy mọi nguồn lực, hiệu triệu mọi người dân ở trong nước và người Việt Nam định cư ở nước ngoài đóng góp công sức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc (chẳng hạn như “Toàn dân ra sức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” để dành nguồn lực cho đầu tư phát triển đất nước và giải quyết các vấn đề để đảm bảo an sinh xã hội).

(5) Đề nghị Đảng và Nhà nước, các cơ quan chức năng tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đi đôi với áp dụng các biện pháp hành chính, kinh tế xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn nguồn nước, không khí, môi trường sống của người dân, phòng chống một số bệnh nguy hiểm do ô nhiễm môi trường gây ra, bảo đảm an toàn sức khỏe cho người dân.

Về 05 nhóm vấn đề trên, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, khẩn trương chủ trì, phối hợp nghiên cứu trả lời các kiến nghị của Đoàn Chủ tịch ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Văn bản số 4102/VPCP-QHĐP ngày 12/5/2025).

2. Về triển khai thực hiện Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về báo cáo công tác dân nguyện từ trước Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV: Ngay sau khi nhận được văn bản của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Văn bản số: 1193/TB-VPQH ngày 22/4/2025; 604/UBNDGS15 ngày 21/5/2025; 2587/TB-VPQH ngày 17/7/2025), Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, cơ quan và địa phương khẩn trương triển khai thực hiện các kiến nghị được nêu tại Báo cáo dân nguyện và kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hàng tháng (Văn bản số: 3851/VPCP-QHĐP ngày 05/5/2025; 4814/VPCP-QHĐP ngày 31/5/2025; 6891/VPCP-QHĐP ngày 23/7/2025; 7291/VPCP-QHĐP ngày 05/8/2025; 7506/VPCP-QHĐP ngày 12/8/2025; 8471/VPCP-QHĐP ngày 09/9/2025). Thông tin kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri và Nhân dân đã được gửi đến các Đoàn đại biểu Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội và các cơ quan liên quan.

IV. VIỆC GIẢI QUYẾT CÁC PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ CỦA NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP GỬI TRỰC TIẾP TỚI CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. Từ ngày 01/5/2025 đến ngày 20/9/2025, Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đã tiếp nhận, giải quyết như sau:

Đã tiếp nhận 6.506 phản ánh kiến nghị của người dân, trong đó có 3.269 phản ánh kiến nghị thuộc phạm vi xem xét, xử lý. Văn phòng Chính phủ đã phân loại, chuyển phản ánh, kiến nghị tới các Bộ, cơ quan, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để xem xét, xử lý theo thẩm quyền 3.252 kiến nghị. Các Bộ, ngành, địa phương đã xử lý, trả lời 652 phản ánh, kiến nghị (đạt 20, 04%) và đã được đăng tải công khai kết quả xử lý trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Còn 2.600 phản ánh kiến nghị của người dân đang được các Bộ, ngành, địa phương nghiên cứu xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

2. Về tiếp nhận ý kiến của doanh nghiệp, người dân, cử tri: Từ ngày 01/5/2025 đến ngày 20/9/2025, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ đã tiếp nhận gần 28.316 phản ánh, kiến nghị; đã giải đáp, hướng dẫn qua hệ thống thư điện tử công vụ và điện thoại khoảng 6.926 phản ánh, kiến nghị, thắc mắc thông thường; chuyển 1.240 phản ánh, kiến nghị đến các Bộ, ngành, địa phương để giải quyết, trả lời.

Các nội dung tập trung vào đề nghị giải quyết vấn đề dân sinh (điện, đường, trường, trạm...); chế độ, chính sách đối với người lao động, người có công với cách mạng và thân nhân; học sinh, sinh viên và các đối tượng chính sách khác trong xã hội, người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài ở Việt Nam... các kiến nghị, đề nghị hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc trong quá trình hoạt động của tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước...; các ý kiến góp ý sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật, góp ý hoàn thiện dự thảo chính sách... Đặc biệt, đã tiếp nhận, giải đáp nhiều ý kiến của người dân, doanh nghiệp, cử tri về việc thực hiện thủ tục hành chính, thực thi chính sách khi vận hành hệ thống chính quyền 2 cấp; chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong quá trình sắp xếp tổ chức, bộ máy...

Một số phản ánh, kiến nghị mang tính chất sáng kiến, giải pháp, góp ý đã được các Bộ, ngành tiếp nhận, ghi nhận và đánh giá cao, đồng thời đưa vào chương trình, kế hoạch xem xét nghiên cứu, tiếp thu trong quá trình xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách, quy định, thủ tục hành chính.

Kết quả giải quyết, trả lời được thông báo đến người phản ánh, kiến nghị; đồng thời đăng tải công khai trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và các nền tảng của Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, được nhiều người dân, doanh

nghiệp, tổ chức truy cập, tra cứu, áp dụng thường xuyên và nhiều cơ quan báo chí đã trích dẫn, đăng lại.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ

1. Về kết quả đạt được

- Ngay sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị cử tri do Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương khẩn trương xem xét giải quyết, trả lời với tinh thần trách nhiệm cao, đúng thời hạn, đúng quy định tại Nghị quyết liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 20/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Các kiến nghị của cử tri đã giúp Chính phủ và các Bộ, ngành kịp thời phát hiện và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực tế, từ đó cải thiện hiệu quả quản lý nhà nước. Do vậy, Chính phủ và các Bộ, ngành luôn chú trọng nâng cao chất lượng, đảm bảo tính minh bạch và kịp thời trong việc giải quyết kiến nghị của cử tri nhằm góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng và phát triển.

- Các Bộ, ngành Trung ương và địa phương đã chủ động phối hợp, phân công rõ trách nhiệm, tăng cường trao đổi thông tin, đảm bảo tiến độ trả lời. Nhiều kiến nghị liên quan trực tiếp đến đời sống dân sinh như chính sách an sinh xã hội, đầu tư kết cấu hạ tầng, giáo dục, y tế, môi trường... đã được giải quyết kịp thời, góp phần tháo gỡ khó khăn, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp. Một số vấn đề vướng mắc kéo dài cũng đã được quan tâm tháo gỡ hoặc đưa vào chương trình, kế hoạch xử lý với lộ trình cụ thể. Nhìn chung, đa số kiến nghị được phân loại, chuyển xử lý đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hạn, nội dung trả lời bảo đảm đầy đủ, rõ ràng, thể hiện trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trước Nhân dân.

2. Tồn tại, hạn chế

- Nội dung kiến nghị liên quan đến các chủ trương, định hướng lớn của Đảng, Nhà nước có tính chất phức tạp cần phải có nguồn lực lớn để nghiên cứu thực hiện, tổ chức tổng kết, đánh giá thực tiễn và việc giải quyết phải thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục nên một số kiến nghị cử tri đề cập qua các Kỳ họp mà chưa thể giải quyết dứt điểm.

- Việc tổng hợp, phân loại kiến nghị đôi khi còn chưa thực sự khoa học, rõ ràng, khiến một số câu hỏi bao gồm nhiều lĩnh vực khác nhau (tài chính, đầu tư công, tổ chức bộ máy, hạ tầng...), dẫn đến khó khăn trong phân công xử lý và phải theo dõi qua nhiều Kỳ họp.

- Còn một số Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân chưa thực hiện tốt việc rà soát các kiến nghị của cử tri; chưa kịp thời giải đáp các nội dung cử tri quan tâm mà pháp luật đã quy định hoặc các Bộ, ngành đã có văn bản trả lời cử tri.

- Một số nội dung chính sách, quy định khó, phức tạp cần nhiều thời gian thảo luận, trao đổi để thống nhất phương án xử lý, vì vậy, việc giải quyết chưa thể hoàn thành kịp thời theo nguyện vọng của cử tri.

- Một số kiến nghị của cử tri trùng lặp qua nhiều Kỳ họp; nội dung kiến nghị còn chung chung, chưa cụ thể nên khó xác định nội dung và thời gian trả lời, như: nội dung phản ánh nhiệm vụ thường xuyên cần có sự tham gia, phối hợp đồng bộ của cả hệ thống chính trị và toàn dân (như kiến nghị của cử tri về đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự; công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy...).

- Một số kiến nghị của cử tri thường liên quan đến công tác biên giới lãnh thổ, biển đảo, vấn đề thông quan hàng hoá giữa Việt Nam - Trung Quốc, đàm phán với các nước chung vùng biển với Việt Nam hỗ trợ ngư dân ta đánh bắt xa bờ có neo đậu, trú, tránh mưa bão an toàn... Đây đều là các vấn đề phức tạp, nhạy cảm, có nhiều nội dung thuộc phạm vi bảo vệ bí mật nhà nước, không thể công khai thông tin rộng rãi. Đồng thời, đây cũng là những vấn đề mang tính liên ngành, quốc tế, còn liên quan đến nhiều Bộ, ngành của Việt Nam và sự phối hợp của nhiều bên, của các nước trong khu vực xử lý triệt để vấn đề. Do vậy, việc trả lời, giải trình các kiến nghị của cử tri đôi khi chưa đáp ứng được hoàn toàn mong muốn của cử tri và địa phương.

- Một số kiến nghị của cử tri về công tác xây dựng hồ sơ, văn bản quy phạm pháp luật chưa được giải quyết, trả lời ngay do các quy định, quy trình xây dựng cần có thời gian, nhiều cơ quan chức năng có liên quan xem xét, tham gia ý kiến, báo cáo nhiều cấp có thẩm quyền; một số văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan khác được thực hiện theo trình tự, thủ tục, quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành nên cần có thời gian nghiên cứu tiếp thu các ý kiến đóng góp của các Bộ, ngành, cơ quan liên quan, đưa ra những kiến nghị về giải pháp đảm bảo tính khoa học, khả thi, đồng bộ, phù hợp với thực tiễn trước khi ban hành.

- Một số Bộ, ngành, địa phương trả lời kiến nghị còn chung chung, chưa nêu rõ giải pháp, lộ trình hoặc trách nhiệm thực hiện; Tình trạng chậm trả lời hoặc chưa đúng thời hạn vẫn xảy ra ở một số Bộ, cơ quan; một số kiến nghị thuộc trách nhiệm nhiều cơ quan, ngành nên việc phối hợp còn chưa đồng bộ, dẫn tới kéo dài thời gian xử lý; việc theo dõi, giám sát thực hiện sau khi đã trả

lời kiến nghị chưa thường xuyên, thiếu thông tin phản hồi cho cử tri về kết quả cuối cùng.

3. Kiến nghị

a) Đối với Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội

- Các cơ quan tham mưu của Quốc hội nghiên cứu, xem xét xây dựng địa chỉ riêng hoặc một chuyên mục trong website của Quốc hội, trong đó đăng tải đầy đủ nội dung trả lời kiến nghị cử tri của các Bộ, ngành tại tất cả các Kỳ họp để cử tri, nhân dân có thể chủ động nghiên cứu, nắm thông tin, đồng thời tránh trùng lặp, đề xuất các kiến nghị giống nhau qua các Kỳ họp. Đổi mới và cải tiến quy trình, ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng, phục vụ tốt hơn nữa công tác tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị cử tri.

- Đề nghị nghiên cứu, tổng hợp những kiến nghị của các địa phương nêu cùng một vấn đề vào một kiến nghị hoặc tách những kiến nghị của một địa phương nhưng thuộc các lĩnh vực khác nhau thành các kiến nghị riêng biệt để thuận lợi hơn cho các Bộ, ngành khi việc giải quyết và trả lời kiến nghị.

- Đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần có yêu cầu các Đoàn đại biểu Quốc hội có báo cáo phản hồi đối với việc trả lời, xử lý kiến nghị cử tri của các Bộ, ngành, cơ quan nhằm nâng cao chất lượng giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri một cách minh bạch, công khai để người dân có thể theo dõi và giám sát.

b) Đối với đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội

- Các địa phương, đơn vị, các Đoàn đại biểu Quốc hội cần tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, thông tin kịp thời về kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri; quan tâm cung cấp thông tin, giải thích quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết, trả lời ý kiến của cử tri để tuyên truyền cho người dân, vận động người dân đồng thuận, chia sẻ với cơ quan nhà nước.

- Yêu cầu Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố tổng hợp các văn bản, nội dung trả lời kiến nghị cử tri của các Bộ, ngành để đại biểu Quốc hội khi tiếp xúc cử tri trả lời, giải đáp với cử tri những nội dung kiến nghị trước đó.

c) Đối với các Bộ, ngành, cơ quan ngang Bộ

Các Bộ, ngành, địa phương: (i) nâng cao công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao; chủ động hỗ trợ cử tri, người dân trong các dịch vụ hành chính công...; (ii) nỗ lực xử lý triệt để các vướng mắc mà cử tri, người dân nêu liên quan đến các nhiệm vụ mà Bộ, ngành, địa phương được giao, bảo đảm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân; (iii) tiếp tục nâng cao hơn nữa trách nhiệm trong việc phối hợp trả lời các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản lý của nhiều bộ, ngành, bảo đảm chất lượng và thời hạn trả lời.

Trên đây là báo cáo của Chính phủ về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến tại Kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XV thuộc thẩm quyền giải quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- PTTgTT Nguyễn Hòa Bình (để báo cáo);
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Đoàn ĐBQH các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- VPCP: BTCN, các PCN, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: CN, NN, KTTH, KGVX, NC, ĐMDN, TCCV, V.I, PL, Cục KSTTHC;
- Lưu: VT, QHĐP (2) LDM 44

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Nguyễn Hòa Bình



Phụ lục
KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI
TRƯỚC VÀ SAU KỲ HỌP THỨ 9, QUỐC HỘI KHÓA XV
(Kèm theo văn bản số 886 /BC-CP ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ)

STT	Bộ, Cơ quan	Tổng số kiến nghị	Tổng số kiến nghị đã trả lời	Số kiến nghị đã giải quyết				Số kiến nghị đã trả lời đang nghiên cứu giải quyết				Số kiến nghị giải trình, cung cấp thông tin
				Ban hành văn bản	Thanh tra, kiểm tra	Tổ chức thực hiện	Tổng số	Đã trình ban hành	Có lộ trình	Sẽ giải quyết	Tổng số	
1	Bộ Tài chính	35	35	2	0	0	2	0	1	0	1	32
2	Bộ Công Thương	17	16	0	0	0	0	0	0	0	0	16
3	Bộ Khoa học và Công nghệ	12	12	0	0	0	0	0	0	0	0	12
4	Bộ Xây dựng	16	15	1	0	0	1	0	4	0	4	10
5	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	18	18	5	0	0	5	0	1	0	1	12
6	Bộ Quốc phòng	13	13	0	0	0	0	0	0	0	0	13
7	Bộ Công an	7	7	0	0	0	0	0	0	0	0	7
8	Bộ Nội vụ	25	25	7	0	0	7	0	4	0	4	14
9	Bộ Ngoại giao	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	2
10	Bộ Tư pháp	5	5	0	0	0	0	0	0	0	0	5
11	Bộ Y tế	8	8	0	0	2	2	0	0	2	2	4
12	Bộ Giáo dục và Đào tạo	4	4	0	0	0	0	0	0	0	0	4
13	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	4	4	0	0	0	0	0	0	0	0	4
14	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	4	4	0	0	0	0	0	0	0	0	4
15	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	7	7	0	0	0	0	0	0	0	0	7
16	Thanh tra Chính phủ	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0	3
17	Văn phòng Chính phủ	8	8	0	0	0	0	0	0	0	0	8
Tổng số		188	186				17				12	157